



CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO LIÊN TỤC

CẬP NHẬT KIẾN THỨC, KỸ NĂNG

TRUYỀN THÔNG, TƯ VẤN - GIÁO DỤC SỨC KHOẺ

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 563 /QĐ-CDYT ngày 29 / 9 /2025 của
Hiệu trưởng trường Cao đẳng Y tế Đồng Nai)

1. TÊN KHÓA HỌC VÀ GIỚI THIỆU CHUNG VỀ KHÓA HỌC

- Tên khóa học: Cập nhật kiến thức, kỹ năng truyền thông, tư vấn - giáo dục sức khỏe
- Giới thiệu chung về khóa học: Điều 6, Thông tư 31/2021/TT-BYT của Bộ Y tế ngày 28 tháng 12 năm 2021 quy định Điều dưỡng có nhiệm vụ phối hợp với bác sĩ và các chức danh chuyên môn khác tư vấn, hướng dẫn các kiến thức về bệnh, cách tự chăm sóc, theo dõi, hợp tác với nhân viên y tế trong chăm sóc, phòng bệnh. Nhằm đáp ứng nhu cầu cập nhật kiến thức, kỹ năng mới liên quan đến công tác truyền thông, tư vấn-giáo dục sức khỏe. Trường Cao đẳng Y tế Đồng Nai xây dựng khóa đào tạo liên tục Cập nhật kiến thức, kỹ năng truyền thông, tư vấn - giáo dục sức khỏe.
- Đối tượng tham dự khóa học: Nhân viên y tế có nhu cầu bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng truyền thông, tư vấn-giáo dục sức khỏe.
- Thời gian hoàn thành của khóa đào tạo theo chương trình: 03 ngày (Thứ 7 và Chủ nhật), tương đương với 24 tiết.

2. MỤC TIÊU KHÓA HỌC

Khóa học này trang bị cho học viên kiến thức, kỹ năng truyền thông, tư vấn-giáo dục sức khỏe.

2.1 Về kiến thức:

Trình bày được tổng quan, khái niệm, mục đích, lợi ích và các phương pháp truyền thông, tư vấn-giáo dục sức khỏe.

Phân tích được các rào cản và khó khăn trong công tác tư vấn, giáo dục sức khỏe hiện nay.

Phân tích được các khái niệm sự tuân thủ, đồng thuận và các khái niệm động lực, các học thuyết hành vi và ứng dụng thiết lập chiến lược thúc đẩy động lực, cải thiện sự tuân thủ và đồng thuận của người bệnh/khách hàng.

2.2 Về kỹ năng:

Xây dựng kế hoạch và thực hiện được chương trình truyền thông giáo dục sức khỏe cho người bệnh và cộng đồng đảm bảo tính nhất quán giữa các yếu tố.

Áp dụng được các kỹ năng tư vấn vào các tình huống cụ thể trong quy trình tư vấn sức khỏe trực tiếp và tư vấn qua điện thoại.

Xây dựng được kế hoạch, phân tích, diễn giải và báo cáo kết quả lượng giá cho một chương trình giáo dục sức khỏe.

2.3 Về thái độ:

Thể hiện được sự thấu cảm với người bệnh, thân nhân người bệnh trong khi thực hiện truyền thông, tư vấn-giáo dục sức khỏe.

3. Đối tượng, yêu cầu đầu vào đối với học viên: Đối tượng tham dự khóa học là Y sĩ, hộ sinh, điều dưỡng, KT phục hồi chức năng/VLTL, KT xét nghiệm, dược sĩ, nhân viên y tế có nhu cầu bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng truyền thông, tư vấn-giáo dục sức khỏe.

4. Chương trình chi tiết

Số TT	Tên bài	Mục tiêu bài học	Số tiết học			
			Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	
					Lab	BV
1	Bài 1: Tổng quan về truyền thông, tư vấn-giáo dục sức khỏe.	1. Trình bày được tổng quan, khái niệm, mục đích, lợi ích và các phương pháp truyền thông, tư vấn-giáo dục sức khỏe. 2. Nhận thức được tầm quan trọng của công tác tư vấn, giáo dục sức khỏe. 3. Xác định được vai trò của điều dưỡng trong công tác truyền thông, tư vấn-giáo dục sức khỏe. 4. Thảo luận được các rào cản và khó khăn trong công tác tư vấn-giáo dục sức khỏe.	4	4	0	
2	Bài 2: Áp dụng học thuyết học tập trong giáo dục sức khỏe	1. Phân tích được cái điểm khác biệt chủ yếu trong cách dạy và học khi áp dụng 5 học thuyết học tập. 2. Mô tả được vai trò của người dạy theo từng học thuyết. 3. Thảo luận được ít nhất 3 cách để thúc đẩy người học dựa trên các học thuyết học tập. 4. Giải thích được các chiến lược dạy-học và sử dụng cho từng giai đoạn của Fitts và Posner trong vận động học. 5. Áp dụng được kiểu thực hành và phản hồi khác nhau trong vận	4	4	0	

Số TT	Tên bài	Mục tiêu bài học	Số tiết học			
			Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	
					Lab	BV
		động học để giảng dạy cho người bệnh.				
3	Bài 3: Hành vi sức khỏe của người học.	1. Thảo luận về sự tuân thủ, đồng thuận và các khái niệm động lực, các học thuyết về hành vi. 2. Xác định được sự động viên và trở ngại ảnh hưởng đến động lực học tập. 3. Xác định được tiền đề của động lực liên quan đến học tập. 4. Nhận định được mức độ động lực của người học và thiết lập được các chiến lược thúc đẩy, cải thiện sự tuân thủ và đồng thuận.	2	2	0	
4	Bài 4: Lập kế hoạch giảng dạy trong giáo dục sức khỏe	1. Phân biệt được mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể khi xây dựng nội dung giáo dục sức khỏe. 2. Viết được chính xác và rõ ràng, đủ bốn thành phần gồm điều kiện, hành động, tiêu chuẩn và người hành động khi xây dựng mục tiêu. 3. Lựa chọn các phương pháp hướng dẫn phù hợp để giảng dạy theo ba lĩnh vực học tập (nhận thức, cảm xúc và tâm thần vận động). 4. Lập được kế hoạch giáo dục sức khỏe đảm bảo tính nhất quán giữa các yếu tố.	4	0	4	

Số TT	Tên bài	Mục tiêu bài học	Số tiết học			
			Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	
					Lab	BV
		5. Thực hiện được buổi giáo dục sức khỏe theo kế hoạch đã đề ra				
5	Bài 5: Phương pháp giảng dạy trong giáo dục sức khỏe	1. Định nghĩa được cụm từ “phương pháp giảng dạy” và sử dụng được các phương pháp giảng dạy trong GDSK một cách hiệu quả. 2. Giải thích được các phương pháp đánh giá việc giảng dạy trong GDSK. 3. Tuân thủ được các nguyên tắc giảng dạy và thực hiện một buổi giáo dục sức khỏe sinh động, lôi cuốn.	4	4	0	
6	Bài 6: Kỹ năng và quy trình tư vấn sức khỏe	1. Trình bày được khái niệm, mục đích, lợi ích và nguyên tắc chung của tư vấn. 2. Phân tích được quy trình tư vấn sức khỏe trực tiếp và qua điện thoại từ đó áp dụng kỹ năng tư vấn vào các tình huống cụ thể. 3. Rèn luyện được các phẩm chất cần thiết của người nhân viên tư vấn và thể hiện sự thấy cảm với người bệnh, thân nhân trong quá trình tư vấn.	4	0	4	
7	Bài 7: Lượng giá trong Giáo dục sức khỏe	1. Giải thích được khái niệm lượng giá và phân tích được mối liên quan giữa lượng giá và thực hành dựa vào bằng chứng, bằng chứng dựa trên thực hành. 2. Phân biệt được năm loại lượng giá cơ bản: quá trình, nội	2	2	0	

Số TT	Tên bài	Mục tiêu bài học	Số tiết học			
			Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	
					Lab	BV
		dung, kết quả, tác động và chương trình. 3. Xây dựng được kế hoạch, phân tích, diễn giải và báo cáo kết quả lượng giá cho một chương trình GDSK.				
	Tổng số tiết		24	16	8	

5. Tài liệu dạy - học:

Tài liệu chính thức: Trần Thụy Khánh Linh, Phan Thị Thu Hường (2024), *Giáo dục sức khỏe trong thực hành điều dưỡng*, Nhà xuất bản Y học

6. Phương pháp dạy - học:

- Phương pháp dạy lý thuyết:

- + Thuyết trình có minh họa.
- + Thảo luận nhóm.
- + Dạy học dựa trên vấn đề.

7. Tiêu chuẩn giảng viên

- Giảng viên có trình độ Thạc sỹ trở lên, có chứng chỉ hành nghề.
- Giảng viên có kỹ năng giao tiếp tốt, có đầy đủ chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm y học theo quy định.

8. Thiết bị, học liệu cho khóa học

- Trang thiết bị: Máy tính, máy chiếu.
- Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu: Bảng, phấn, giấy A1 và A2, tài liệu đào tạo liên tục.

9. Hướng dẫn tổ chức thực hiện chương trình:

- Đơn vị chủ trì: Trường Cao đẳng Y tế Đồng Nai
- Địa điểm:
 - + Lý thuyết: Phòng học lý thuyết,
 - + Thực hành: Phòng thực hành Bộ môn Điều dưỡng.
- Điều kiện mở lớp: Mở lớp thường xuyên, số lượng từ 20 học viên trở lên.
- Hình thức: Học trực tuyến.

10. Đánh giá và cấp giấy chứng nhận/chứng chỉ đào tạo liên tục:

- Người học không được phép vắng mặt quá 10% số tiết lý thuyết và phải tham dự 100% tiết thực hành.
- Hình thức đánh giá:
 - + Lý thuyết: Trắc nghiệm 60 câu/60 phút

+ Thực hành: Lập kế hoạch và thực hiện tư vấn-giáo dục sức khỏe theo tình huống.

- Cấp giấy chứng nhận đào tạo liên tục: Người học tham dự đầy đủ thời lượng chương trình và có điểm thi kết thúc: Lý thuyết ≥ 6 điểm, Thực hành ≥ 7 điểm sẽ được cấp giấy chứng nhận đào tạo liên tục theo phụ lục II, Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế.

11. Chỉ tiêu thực hành

TT KN	Tên bài	Số tín chỉ/ Tiết thực hành	Kỹ năng/ Thủ thuật	Chỉ tiêu thực hành Số lần tối thiểu đạt / 1 học viên				
				Labo/ Tại lớp học	Người bệnh/ Khách hàng			
					Kiến tập	Phụ	Tự làm	
1	Lập kế hoạch giảng dạy trong giáo dục sức khỏe	04	Lập KH giảng dạy cho giáo dục sức khỏe cho một vấn đề sức khỏe ở người cao tuổi	02		01	01	
			Lập KH giảng dạy cho giáo dục sức khỏe cho một vấn đề sức khỏe trẻ vị thành niên	02		01	01	
			Lập kế hoạch giảng dạy cho giáo dục sức khỏe cho một vấn đề sức khỏe phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ	02		01	01	
			Lập KH giáo dục sức khỏe cho một vấn đề sức khỏe ở trẻ em	02		01	01	
2	Kỹ năng tư vấn-giáo dục sức khỏe	04	Thực hiện tư vấn qua điện thoại theo tình huống	06		02	04	
			Thực hiện tư vấn trực tiếp theo tình huống	06		02	04	
TỔNG CỘNG			08		20	0	8	12

